

Số: 03/2019/QĐST-KDTM

Cần Giờ, ngày 03 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2019/TLST- KDTM ngày 18 tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận của các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ: 40-42-44 P, phường V, R, tỉnh K.

Đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Mai Thành T

Địa chỉ liên hệ: 93 N, phường X, Quận Y, TP. Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1972

Bà Trương Thị Y, sinh năm: 1971

Bà Phạm Thị Thu H, sinh năm: 1994

Cùng địa chỉ: tổ 5, ấp A, xã A, huyện C, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần K (viết tắt là Ngân hàng TMCP Kiên Long) thống nhất cho ông Phạm Văn T, bà Trương Thị Y, bà Phạm Thị Thu H liên đới trả tổng số nợ gốc và lãi được tính đến ngày 24/4/2019 là: 1.219.774.444 (một tỷ hai trăm mười chín triệu bảy trăm bảy mươi bốn ngàn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng, bao gồm: gốc 400.000.000 (bốn trăm triệu) đồng, lãi trong hạn 77.471.111 đồng, Lãi quá hạn: 742.303.333 đồng, hạn cuối thanh toán vào ngày 24/10/2019.

Thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 25/4/2019, ông Phạm Văn T, bà Trương Thị Y, bà Phạm Thị Thu H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án

cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngay sau khi thanh toán đủ số tiền, Ngân hàng TMCP K có trách nhiệm hoàn trả lại tài sản thế chấp cho bị đơn theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và/hoặc tài sản gắn liền với đất số 0081/HĐTC-2012, ngày 20/4/2012 có chứng thực (công chứng) số 011833- Quyền số 04 TP/CC-SCC/HĐGD tại văn phòng công chứng số 2 TP.HCM và đã đăng ký giao dịch đảm bảo vào ngày 20/4/2012 tại chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Cần Giờ.

Án phí dân sự sơ thẩm là 24.296.616,5 (hai mươi bốn triệu hai trăm chín mươi sáu ngàn sáu trăm mười sáu lẻ năm) đồng, ông Phạm Văn T, bà Trương Thị Y, bà Phạm Thị Thu H liên đới tự nguyện nộp tại chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Ngân hàng TMCP K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP K số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 23.648.985 đồng theo biên lai số 06328 ngày 11 tháng 3 năm 2019 của cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Cần Giờ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- THADS huyện Cần Giờ;
- Lưu vp, hs.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Diễm Châu**